

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
 ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
 TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: DIEM-24/15h30/GLAI

Gia Lai, ngày 12 tháng 1 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY

(Từ ngày 13/01/2026 đến ngày 22/01/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng rìa nam áp cao lạnh lục địa tiếp tục suy yếu sau ổn định và suy yếu, khoảng 1 -2 ngày cuối được tăng cường yếu trở lại. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Trời rét có khả năng ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng; làm giảm sức đề kháng, gia tăng nguy cơ phát sinh dịch bệnh, gây thiệt hại cho gia súc, gia cầm. Trong sản xuất nông nghiệp có thể gây cháy lá, làm chậm quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 12/01/2026							Ngày 13/01/2026							Ngày 14/01/2026						Ngày 15/01/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ám	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ám	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	18	0	12	NW	2	85		25	0	5	NW	3	74		18	26	16	N	2		19	26	11	N	3	
Hoài Ân	19	0	8	NW	2	82		27	0	11	N	3	73		19	26	18	NE	2		20	27	15	NE	3	
Hoài Nhơn	20	0	11	N	2	78		26	0	9	N	3	69		19	27	13	N	3		20	26	18	NE	4	
Phù Mỹ	19	0	10	N	2	79		27	0	9	N	3	70		19	27	19	NE	3		20	27	19	NE	4	
Phù Cát	18	0	9	NW	1	86		28	0	5	NW	2	66		19	28	18	NE	3		20	28	18	NE	4	
An Nhơn	18	0	8	NW	1	85		27	0	7	W	2	70		19	27	11	NE	3		20	27	11	N	3	
Vĩnh Thạnh	17	0	6	N	2	87		26	0	12	N	2	73		18	26	11	E	3		19	27	10	E	3	
Tây Sơn	19	0	11	W	1	84		27	0	13	W	2	69		20	28	19	NE	3		21	28	15	NE	3	
Vân Canh	18	0	7	N	2	85		27	0	6	N	3	75		18	28	11	N	3		19	28	14	N	3	
Tuy Phước	20	0	5	W	1	84		27	0	10	W	2	69		20	28	13	NE	3		21	28	13	NE	3	
Cát Tiến	20	0	13	NW	1	83		26	0	14	NW	2	72		20	27	16	NE	3		20	27	15	N	3	

Địa điểm dự báo	Đêm 12/01/2026							Ngày 13/01/2026							Ngày 14/01/2026						Ngày 15/01/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	19	0	14	NW	1	83		26	0	6	NW	2	72		20	27	12	NE	3		20	27	13	N	3	
Pleiku	13	0	13	NE	2	88		25	0	13	NE	2	56		14	25	17	E	3		14	27	18	N	1	
Đak Đoa	13	0	5	NE	2	88		25	0	5	NE	2	56		14	26	19	E	3		15	28	13	N	1	
Mang Yang	13	0	7	E	3	83		24	0	9	E	3	62		15	24	17	E	3		16	28	12	W	1	
Ia Ly	15	0	5	NE	1	85		28	0	10	NE	2	51		15	29	12	NW	1		15	29	13	W	1	
Ia Grai	16	0	7	E	2	78		27	0	8	E	2	46		16	29	14	W	1		17	29	12	W	1	
Đức Cơ	17	0	8	E	2	75		29	0	11	E	2	45		17	30	13	S	1		18	30	10	NW	1	
Chư Prông	15	0	5	E	3	85		26	0	5	E	4	55		15	26	14	E	4		16	30	11	E	2	
Ia Mơ	15	0	11	E	3	85		26	0	6	E	4	55		15	26	14	E	4		16	30	17	E	2	
Chư Sê	15	0	13	-	0	84		26	0	6	SW	1	56		15	27	16	E	4		17	30	10	SE	2	
Chư Puh	18	0	13	E	6	75		27	0	7	E	6	53		18	28	14	E	5		18	29	17	E	3	
Kbang	15	0	10	N	3	89		25	0	5	N	4	75		14	26	11	E	1		16	27	15	E	2	
An Khê	16	0	7	N	3	82		25	0	7	N	4	69		16	25	14	E	4		17	26	13	E	4	
Đak Pơ	16	0	8	N	2	87		25	0	12	NE	3	68		16	25	10	E	4		17	26	90	E	4	
Kông Chro	17	0	10	N	3	82		26	0	11	N	4	66		17	27	15	NE	4		19	28	10	E	4	
Ayun Pa	19	0	13	S	1	91		29	0	5	S	1	59		18	30	12	SE	2		20	30	11	S	3	
Ia Pa	20	0	6	E	3	75		28	0	9	NE	5	60		19	30	18	NE	4		20	30	17	N	4	
Phú Thiện	20	0	14	E	2	80		30	0	10	SE	2	53		19	30	12	NE	3		20	30	14	NE	4	
Phú Túc	19	0	14	S	1	87		30	0	11	S	1	55		19	30	15	SE	2		21	30	13	S	4	

Địa điểm	Ngày 16/01/2026				Ngày 17/01/2026				Ngày 18/01/2026				Ngày 19/01/2026				Ngày 20/01/2026				Ngày 21/01/2026				Ngày 22/01/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	20	28	71		20	27	25		19	27	76		20	26	17		19	26	28		19	25	61		19	25	73		20
Hoài Ân	20	29	71		20	29	27		21	28	84		21	27	82		20	28	29		20	26	64		20	26	62		8
Hoài Nhơn	20	27	23		19	27	15		20	27	22		21	27	25		20	27	32		20	25	73		20	25	73		8
Phù Mỹ	21	28	77		20	28	23		20	28	16		21	26	29		20	27	25		20	25	73		20	25	69		5
Phù Cát	21	29	18		20	30	24		20	29	15		21	28	22		20	29	38		20	26	35		20	26	38		4
An Nhơn	21	28	15		20	28	22		20	28	18		20	28	22		20	27	36		19	25	64		19	25	64		4
Vĩnh Thạnh	19	28	76		19	28	21		21	28	29		20	28	75		19	28	26		18	26	70		18	26	69		6
Tây Sơn	22	29	71		21	29	73		21	29	21		21	28	28		20	28	38		19	26	71		19	26	68		8
Vân Canh	20	28	76		19	28	22		19	28	29		20	28	26		20	28	31		19	26	73		19	26	73		8
Tuy Phước	21	29	83		22	29	76		21	29	26		21	28	24		20	28	28		20	27	68		20	27	62		8
Cát Tiến	21	28	72		21	27	29		21	27	22		21	27	76		21	27	27		21	25	73		20	25	61		12
Quy Nhơn	21	28	75		21	27	23		21	27	17		21	27	77		21	27	34		21	25	64		20	25	63		12
Pleiku	16	28	29		16	28	22		15	28	24		14	27	20		14	27	32		13	24	35		13	24	26		1
Đak Đoa	16	29	26		16	28	15		16	28	19		15	28	25		15	27	35		14	25	26		14	25	33		1
Mang Yang	17	28	26		16	28	22		16	27	15		16	26	29		16	26	31		14	23	34		14	23	39		1
Ia Ly	15	30	16		15	30	18		15	30	23		15	29	19		15	29	37		16	28	36		16	28	34		0
Ia Grai	18	29	26		18	29	26		18	29	24		18	29	22		17	28	34		16	30	37		16	30	27		0
Đức Cơ	19	31	26		19	31	26		19	30	17		19	31	19		18	30	32		17	30	29		17	30	31		0
Chư Prông	17	29	20		17	29	29		17	27	15		16	27	17		16	28	30		16	26	28		16	26	36		2
Ia Mơ	17	29	23		17	29	25		17	27	18		16	27	20		16	28	39		16	26	25		16	26	26		2
Chư Sê	18	29	15		17	29	21		17	27	26		17	28	17		17	29	33		15	27	28		15	27	29		1
Chư Puh	19	29	25		19	30	21		19	29	24		19	29	21		19	28	31		18	28	32		18	28	38		0

Địa điểm	Ngày 16/01/2026				Ngày 17/01/2026				Ngày 18/01/2026				Ngày 19/01/2026				Ngày 20/01/2026				Ngày 21/01/2026				Ngày 22/01/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	18	28	73		17	26	21		17	25	15		17	25	17		17	25	30		17	25	30		17	25	39		4
An Khê	19	27	79		18	27	21		18	27	18		18	26	78		17	26	29		17	25	29		17	25	27		3
Đak Pơ	19	27	79		18	26	24		18	26	29		17	26	78		17	26	37		16	25	32		16	25	31		4
Kông Chro	20	29	76		19	28	19		19	28	18		19	27	22		18	27	28		17	26	26		17	26	36		3
Ayun Pa	21	31	29		22	31	26		21	31	28		22	32	21		20	30	35		20	30	32		20	30	31		1
Ia Pa	21	31	20		21	32	18		20	31	24		21	31	28		20	30	32		19	28	31		19	28	27		1
Phú Thiện	21	32	19		22	32	27		21	32	27		22	32	16		20	30	29		18	30	37		18	30	36		0
Phú Túc	21	31	26		21	31	24		21	32	27		22	32	29		21	30	26		19	30	35		19	30	25		1

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 13/01/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đăng Hùng

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đê Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mây, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khươl, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Đom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Bông, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar